

Số: 51 /2021/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 15 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tổ chức, quản lý và thực hiện
hỗ trợ phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của
Chính phủ về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan
nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của
Chính phủ về thương mại điện tử và Nghị định số 85/2021/NĐ-CP ngày 25
tháng 9 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số
52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thương mại điện
tử;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của
Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của
Chính phủ quy định về sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư
kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của
Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về
hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán
hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài
tại Việt Nam;*

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 07/2015/QĐ-TTg ngày 02 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý và thực hiện chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 4030/TTr-SCT ngày 29 tháng 7 năm 2021, Công văn số 5174/SCT-TM ngày 22 tháng 9 năm 2021 và Tờ trình số 5946/TTr-SCT ngày 27 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức, quản lý và thực hiện hỗ trợ phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 29 tháng 11 năm 2021.

2. Quyết định này bãi bỏ các Quyết định sau đây:

a) Quyết định số 1867/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý và thực hiện Chương trình phát triển thương mại điện tử tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020;

b) Quyết định số 2094/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi một số điều của Quy chế quản lý và thực hiện Chương trình phát triển thương mại điện tử tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 1867/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Công Thương, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Giao thông Vận tải, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh; Cục trưởng: Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Cục Quản lý thị trường tỉnh; Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa và các cá nhân, đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.//

Nơi nhận:

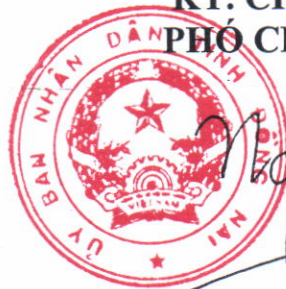
- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh - Phó chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, THNC, KTNS.

TramKT (50b)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hoàng



QUY CHẾ

Tổ chức, quản lý và thực hiện hỗ trợ phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

(Kèm theo Quyết định số 51 /2021/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

1. Phạm vi điều chỉnh

- a) Quy định việc quản lý và thực hiện các đề án, dự án, đề tài thuộc chương trình phát triển thương mại điện tử tỉnh Đồng Nai.
- b) Quy định nội dung và mức chi thực hiện các đề án, dự án, đề tài thuộc chương trình phát triển thương mại điện tử tỉnh Đồng Nai.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Đơn vị chủ trì thực hiện các đề án, dự án, đề tài thuộc chương trình phát triển thương mại điện tử tỉnh Đồng Nai sử dụng ngân sách nhà nước.
- b) Tổ chức, cá nhân tham gia và thụ hưởng chương trình phát triển thương mại điện tử tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Một số từ ngữ sử dụng trong quy chế này được hiểu như sau:

1. Chương trình phát triển thương mại điện tử: là tập hợp các nội dung, nhiệm vụ về hoạt động phát triển thương mại điện tử theo từng năm, từng giai đoạn nhằm mục tiêu khuyến khích, hỗ trợ ứng dụng thương mại điện tử để nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy giao dịch thương mại trong nước và xuất khẩu, xây dựng kết cấu hạ tầng thương mại điện tử theo hướng hiện đại hóa.

2. Đề án: là chương trình, kế hoạch, một nội dung riêng lẻ để tổ chức thực hiện, giải quyết nhiệm vụ, một nội dung nhất định để phát triển thương mại điện tử, như: hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng, điều tra, khảo sát, thống kê, tuyên truyền, đoàn khảo sát, đoàn trao đổi kinh nghiệm và một số nội dung khác có liên quan phát triển thương mại điện tử.

3. Dự án: là tập hợp những đề xuất thực hiện hoạt động xây dựng nhằm xây dựng mới, cải tạo và sửa chữa công trình nhằm phát triển, duy trì và nâng cao chất lượng công trình hay sản phẩm, dịch vụ có liên quan phát triển thương mại điện tử.

4. Đề tài: là hình thức tổ chức nghiên cứu khoa học do đơn vị chủ trì thực hiện dựa trên những số liệu, dữ liệu, tài liệu thu thập được để phát hiện ra bản chất, quy luật chung của sự vật, hiện tượng, tìm ra những kiến thức mới hoặc tìm ra những ứng dụng kỹ thuật mới, những mô hình mới có ý nghĩa thực tiễn nhằm phát triển thương mại điện tử.

5. Hội nghị, hội thảo, đào tạo, tập huấn là hoạt động có nhiều người tham gia có nội dung liên quan đến phát triển thương mại điện tử.

Điều 3. Cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị chủ trì thực hiện chương trình phát triển thương mại điện tử

1. Sở Công Thương là cơ quan quản lý nhà nước được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trách nhiệm chủ trì, quản lý, tổng hợp, báo cáo chương trình phát triển thương mại điện tử tỉnh Đồng Nai.

2. Đơn vị chủ trì

a) Đơn vị chủ trì là cơ quan quản lý nhà nước về thương mại điện tử, tổ chức chính trị xã hội, cơ sở giáo dục đại học, nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; có khả năng huy động các nguồn lực để thực hiện đề án, dự án, đề tài thuộc chương trình phát triển thương mại điện tử, nhằm hỗ trợ cho đối tượng có nhu cầu nghiên cứu, ứng dụng thương mại điện tử, không nhằm mục đích lợi nhuận; cụ thể gồm:

- Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Liên đoàn lao động tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa;
- Trường đại học, học viện, trường trung cấp, trường cao đẳng.

b) Đơn vị chủ trì được tiếp nhận kinh phí từ nguồn vốn sự nghiệp hoặc nguồn vốn đầu tư phát triển để triển khai thực hiện đề án, dự án, đề tài thuộc chương trình phát triển thương mại điện tử, có trách nhiệm thanh quyết toán kinh phí theo Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Đầu tư công, các văn bản hướng dẫn hiện hành và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Đối tượng thụ hưởng

1. Đối tượng thụ hưởng là các cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở, hộ sản xuất kinh doanh; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, sinh viên, học sinh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Khách mời tham gia đề án, dự án, đề tài thuộc chương trình phát triển thương mại điện tử theo kế hoạch được duyệt.

Điều 5. Kinh phí thực hiện, quản lý nguồn vốn

1. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí chương trình phát triển thương mại điện tử tỉnh Đồng Nai do ngân sách tỉnh cấp được ghi trong nội dung đề án, dự án, đề tài phê duyệt kèm theo. Đối với nguồn vốn ngân sách nhà nước địa phương thực hiện theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

b) Đối với nguồn kinh phí ngân sách Trung ương cấp trong các chương trình thương mại điện tử Quốc gia được giao cho sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa, đơn vị nào thực hiện thì đơn vị đó phải thực hiện thanh quyết toán và báo cáo đầy đủ theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa và đơn vị liên quan tổng hợp và dự toán kinh phí trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Chương trình phát triển thương mại điện tử tỉnh Đồng Nai để làm cơ sở tổ chức thực hiện.

3. Đối với các dự án xây dựng và phát triển hạ tầng thương mại điện tử có quy mô và mục tiêu đảm bảo sự kết nối thuộc tất cả các ngành, lĩnh vực trong tỉnh được hỗ trợ sử dụng đầu tư phát triển cho các dự án thuộc chương trình thương mại điện tử phải tuân thủ các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định của pháp luật hiện hành.

4. Kinh phí ngân sách hỗ trợ chương trình phát triển thương mại điện tử không thực hiện hoặc không ký hợp đồng với các đơn vị thực hiện, phải nộp lại ngân sách nhà nước theo quy định.

5. Kinh phí ngân sách cấp thực hiện đề án, dự án, đề tài thuộc chương trình phát triển thương mại điện tử đang thực hiện hoặc đã được giao kết hợp đồng với các đơn vị thực hiện, nhưng chưa sử dụng hoặc sử dụng dang dở thì phải báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định việc chấm dứt thực hiện hoặc tiếp tục thực hiện đề án, dự án, đề tài để làm cơ sở cấp lại kinh phí vào năm sau.

Chương II

NỘI DUNG VÀ MỨC HỖ TRỢ

Điều 6. Xây dựng phát triển hạ tầng và dịch vụ hỗ trợ phát triển thương mại điện tử

1. Các nội dung xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng thương mại điện tử được hỗ trợ sử dụng vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước, bao gồm:

- a) Xây dựng, nâng cấp sàn giao dịch thương mại điện tử;
- b) Mua sắm trang thiết bị phục vụ nhu cầu phát triển thương mại điện tử;
- c) Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn sử dụng sàn giao dịch thương mại điện tử, hệ thống công nghệ thông tin, giao dịch điện tử mà chủ sở hữu là cơ quan quản lý nhà nước;
- d) Xây dựng phần mềm và thiết kế hệ thống công nghệ thông tin, giao

dịch điện tử;

đ) Tư vấn, tập huấn sử dụng các sàn giao dịch thương mại điện tử, hệ thống công nghệ thông tin, giao dịch điện tử đã được đầu tư, xây dựng mà chủ sở hữu không phải là cơ quan quản lý nhà nước.

2. Mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ 100% áp dụng cho đơn vị chủ trì đối với các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Hỗ trợ 100% áp dụng cho đối tượng thụ hưởng là cán bộ công chức, viên chức nhà nước áp dụng nội dung tại điểm c, đ khoản 1 Điều này.

c) Trường hợp đối tượng thụ hưởng không phải là cán bộ, công chức, viên chức nhà nước

- Mức hỗ trợ 100% áp dụng cho nội dung quy định tại điểm c khoản 1 Điều này, cụ thể: hỗ trợ chi phí tham dự, tài liệu, đi lại; tiền ăn cho đại biểu là khách mời không phải là doanh nghiệp cho một người/ đơn vị tham gia.

- Mức hỗ trợ 70% áp dụng cho nội dung quy định tại điểm d, đ khoản 1 Điều này.

Điều 7. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về thương mại điện tử

1. Hoạt động tuyên truyền, phổ biến, nâng cao kiến thức, kỹ năng kinh doanh về thương mại điện tử, bao gồm

a) Xuất bản các ấn phẩm về thương mại điện tử;

b) Xây dựng và quảng bá chỉ số phát triển thương mại điện tử;

c) Xây dựng và tổ chức thực hiện giải thưởng về thương mại điện tử;

d) Xây dựng, thực hiện tuyên truyền các chương trình và chuyên mục về thương mại điện tử trên báo giấy, báo điện tử, Đài Phát thanh, truyền hình địa phương và trong nước;

đ) Tổ chức truyền thông về thương mại điện tử trên mạng xã hội hay các hình thức truyền thông xã hội khác;

e) Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn về thương mại điện tử;

g) Tham gia hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn về thương mại điện tử.

2. Mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ 100% áp dụng cho đơn vị chủ trì đối với các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Hỗ trợ 100% áp dụng cho đối tượng thụ hưởng là cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở, hộ sản xuất kinh doanh, người lao động, sinh viên, học sinh đối với nội dung quy định tại điểm g khoản 1 Điều này.

3. Nội dung hỗ trợ

a) Đối với đơn vị chủ trì: Chi phí tổ chức, quản lý (chi làm thêm giờ, công tác phí, tiền thuê phòng nghỉ, đi lại cho hai người); thuê hội trường, máy chiếu, trang thiết bị, trang trí hội trường, tài liệu, văn phòng phẩm; giải khát giữa giờ; chi phí thù lao, biên soạn nội dung đào tạo, tập huấn, đi lại, ăn, tiền thuê phòng nghỉ cho báo cáo viên, diễn giả; tiền ăn cho đại biểu là khách mời không nằm trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp và các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Đối với đối tượng thụ hưởng là cán bộ công chức, viên chức nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Đối với đối tượng thụ hưởng không phải là cán bộ, công chức, viên chức nhà nước

- Trường hợp tổ chức trong tỉnh Đồng Nai: hỗ trợ chi phí tham dự, tài liệu, đi lại; tiền ăn cho đại biểu là khách mời không phải là doanh nghiệp cho một người/ đơn vị tham gia.

- Trường hợp tổ chức ngoài tỉnh: hỗ trợ chi phí tham dự, tài liệu, đi lại, tiền thuê phòng nghỉ; tiền ăn cho đại biểu là khách mời không phải là doanh nghiệp cho một người/ đơn vị tham gia.

Điều 8. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực thương mại điện tử

1. Các hoạt động đào tạo, phát triển nguồn nhân lực thương mại điện tử bao gồm

a) Tổ chức khóa đào tạo, tập huấn ngắn hạn về phát triển nguồn nhân lực thương mại điện tử.

b) Xây dựng hệ thống học liệu phục vụ nghiên cứu, giảng dạy và học tập về thương mại điện tử;

c) Xây dựng, tổ chức triển khai các chương trình đào tạo thương mại điện tử có nội dung phù hợp với nhu cầu thực tiễn và đối tượng thụ hưởng;

d) Tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực thương mại điện tử.

2. Mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ 100% áp dụng cho đơn vị chủ trì đối với các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Hỗ trợ 100% áp dụng cho đối tượng thụ hưởng là cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở, hộ sản xuất kinh doanh, người lao động, sinh viên, học sinh đối với nội dung quy định tại điểm d khoản 1 Điều này.

3. Nội dung hỗ trợ

a) Đối với đơn vị chủ trì: Chi phí tổ chức, quản lý (chi làm thêm giờ, công tác phí, tiền thuê phòng nghỉ, đi lại cho 2 người); thuê hội trường, máy chiếu, trang thiết bị, trang trí hội trường, tài liệu, văn phòng phẩm; chi giải khát giữa giờ; chi phí thù lao, biên soạn nội dung đào tạo, tập huấn, đi lại, ăn, tiền thuê

phòng nghỉ cho báo cáo viên, diễn giả; tiền ăn cho đại biểu là khách mời không nằm trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp; các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Đối với đối tượng tham gia là cán bộ công chức, viên chức nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Đối với đối tượng tham gia không phải là cán bộ, công chức, viên chức nhà nước

- Trường hợp tổ chức trong tỉnh Đồng Nai: hỗ trợ chi phí tham dự, tài liệu, đi lại; tiền ăn cho đại biểu là khách mời không phải là doanh nghiệp cho một người/ đơn vị tham gia.

- Trường hợp tổ chức ngoài tỉnh Đồng Nai: hỗ trợ chi phí tham dự, tài liệu, tiền đi lại, tiền thuê phòng nghỉ; tiền ăn cho đại biểu là khách mời không phải là doanh nghiệp cho một người/ đơn vị tham gia.

Điều 9. Phát triển các sản phẩm, giải pháp thương mại điện tử

1. Phát triển các sản phẩm, giải pháp của đơn vị chủ trì thực hiện hỗ trợ đối tượng thụ hưởng ứng dụng thương mại điện tử, bao gồm

a) Tư vấn, quản trị, vận hành, quản lý, giải pháp bảo mật và an toàn thông tin cho sàn giao dịch thương mại điện tử;

b) Mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác vận hành, quản lý sàn giao dịch thương mại điện tử;

c) Giới thiệu, quảng bá, hỗ trợ gian hàng trên sàn giao dịch thương mại điện tử để giới thiệu, quảng bá, bán hàng trực tuyến;

d) Xây dựng phát triển các giải pháp, sản phẩm dùng chung nhằm hỗ trợ phát triển thương mại điện tử;

đ) Xây dựng giải pháp thương hiệu trực tuyến cho hàng hóa, dịch vụ chủ lực của tỉnh Đồng Nai.

2. Các hoạt động phát triển sản phẩm, giải pháp thương mại điện tử hỗ trợ đối tượng thụ hưởng phát triển thương mại điện tử, bao gồm

a) Hỗ trợ gian hàng trên sàn giao dịch thương mại điện tử để thực hiện giới thiệu, quảng bá, bán hàng trực tuyến;

b) Hỗ trợ xây dựng website thương mại điện tử (bao gồm tập huấn, bồi dưỡng về quản trị, vận hành, quản lý website), duy trì tên miền, thuê bao hosting cho đối tượng thụ hưởng;

c) Hỗ trợ duy trì tên miền, thuê bao hosting đối với website thương mại điện tử sau khi đi vào hoạt động;

d) Thuê chuyên gia trong và ngoài nước để tư vấn phát triển giải pháp phát triển thương mại điện tử;

đ) Xây dựng phần mềm và thiết kế hệ thống để vận hành các giải pháp phát triển thương mại điện tử.

3. Mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ 100% áp dụng cho đơn vị chủ trì đối với các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Hỗ trợ 70% áp dụng cho đối tượng thụ hưởng là doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế khác đối với nội dung quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Nội dung hỗ trợ

a) Hỗ trợ kinh phí vận hành, quản lý duy trì, cập nhật thông tin sàn giao dịch thương mại điện tử được áp dụng theo mức tối đa đối với trường hợp thực hiện nhiệm vụ chính trị theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai. Đơn vị sở hữu sàn giao dịch thương mại điện tử được tổ chức đấu thầu, thuê đơn vị cung cấp dịch vụ duy trì, cập nhật thông tin sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Đồng Nai (đảm bảo sàn giao dịch thương mại điện tử hoạt động 24/7) thanh toán chi phí cung cấp dịch vụ duy trì, cập nhật thông tin sàn từ nguồn thù lao ban biên tập, nhuận bút và các khoản chi khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Hỗ trợ mỗi đơn vị tham gia tối đa không quá hai sàn/năm đối với nội dung điểm a khoản 2 Điều này (ngoại trừ các sàn giao dịch thương mại điện tử mà chủ sở hữu thuộc cơ quan quản lý nhà nước tỉnh Đồng Nai).

c) Hỗ trợ tối đa hai năm tiếp theo sau khi website thương mại điện tử đi vào hoạt động đối với nội dung quy định tại điểm c khoản 2 Điều này.

d) Các nội dung còn lại nội dung hỗ trợ thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 10. Tư vấn xây dựng kế hoạch ứng dụng thương mại điện tử

1. Các hoạt động về tư vấn xây dựng kế hoạch ứng dụng thương mại điện tử, bao gồm

a) Điều tra, khảo sát, thống kê về tình hình ứng dụng thương mại điện tử của tổ chức, cá nhân và thương nhân;

b) Nghiên cứu thị trường có liên quan đến thương mại điện tử;

c) Nghiên cứu, xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển thương mại điện tử theo địa phương và lĩnh vực kinh doanh.

2. Mức hỗ trợ 100% áp dụng cho đơn vị chủ trì đối với các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 11. Nâng cao năng lực quản lý và tổ chức hoạt động phát triển thương mại điện tử

1. Các hoạt động về nâng cao năng lực quản lý và tổ chức hoạt động phát triển thương mại điện tử, bao gồm

a) Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, diễn đàn về thương mại điện tử dành cho các tổ chức, cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước;

b) Xuất bản tài liệu hướng dẫn, tài liệu tham khảo kinh nghiệm quản lý nhà nước về thương mại điện tử tại các quốc gia phát triển;

c) Tham gia hội nghị, hội thảo, đào tạo, tập huấn, tọa đàm, diễn đàn về thương mại điện tử trong nước, nước ngoài dành cho các tổ chức, cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước.

2. Mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ 100% áp dụng cho đơn vị chủ trì đối với các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Hỗ trợ 100% áp dụng cho đối tượng thụ hưởng là cán bộ công chức, viên chức nhà nước đối với nội dung quy định tại điểm c khoản 1 Điều này.

Điều 12. Hợp tác về thương mại điện tử

1. Các hoạt động hợp tác về thương mại điện tử, bao gồm

a) Tổ chức đoàn khảo sát, trao đổi kinh nghiệm, xây dựng cơ chế hợp tác trong nước, nước ngoài về thương mại điện tử;

b) Hoạt động hợp tác về thương mại điện tử với các tổ chức kinh tế, tỉnh, thành, vùng trong nước, nước ngoài, thương mại quốc tế nhằm phát triển thương mại điện tử, thương mại điện tử xuyên biên giới, thương mại phi giấy tờ;

c) Tham gia các đoàn khảo sát, trao đổi kinh nghiệm, hợp tác về thương mại điện tử trong nước, nước ngoài.

2. Mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ 100% áp dụng cho đơn vị chủ trì đối với các nội dung quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Hỗ trợ 100% áp dụng cho đối tượng thụ hưởng là cán bộ công chức, viên chức nhà nước.

c) Hỗ trợ 50% áp dụng cho đối tượng thụ hưởng là cán bộ công chức, viên chức, doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, hợp tác xã đối với nội dung quy định tại điểm c khoản 1 Điều này.

3. Nội dung hỗ trợ

a) Đối với đơn vị chủ trì: Chi phí tổ chức, quản lý (chi làm thêm giờ, công tác phí, ở, đi lại cho hai người), thuê hội trường, máy chiếu, trang thiết bị, trang trí hội trường, tài liệu, phiên dịch, văn phòng phẩm, chi giải khát giữa giờ, ăn trưa tại hội nghị, hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu khách mời (đối tác) và các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Đối với đối tượng tham gia là cán bộ công chức, viên chức nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Đối với đối tượng tham gia không phải là cán bộ, công chức, viên chức nhà nước: hỗ trợ chi phí đi lại, ăn, ở, bảo hiểm, tiền cước hành lý, tài liệu mang theo phục vụ cho đợt công tác, tiền điện thoại, fax, internet, quay phim, các chi phí liên quan về công tác tổ chức, quản lý Đoàn công tác quy định tại điểm a

khoản này và các chi phí khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 13. Các hoạt động khác

Các hoạt động khác thuộc chương trình phát triển thương mại điện tử căn cứ vào tình hình thực tế Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định đối với từng trường hợp cụ thể.

Chương III

XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

Điều 14. Lập và thực hiện các đề án, dự án, đề tài sử dụng kinh phí thuộc Chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia

1. Trước ngày 20/3 hàng năm, đơn vị đăng ký thực hiện đề án, dự án, đề tài sử dụng kinh phí thuộc Chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia gửi nội dung đến Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo đăng ký Hội đồng thẩm định Chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia (Bộ Công Thương) trước ngày 31/3 của năm trước năm kế hoạch.

2. Trên cơ sở Quyết định phê duyệt đề án thuộc Chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia (Bộ Công Thương), Sở Công Thương thực hiện thông báo đến đơn vị đăng ký hoàn chỉnh đề án, dự án, đề tài báo cáo Bộ Công Thương và tiến hành ký hợp đồng chuyên môn với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số - Bộ Công Thương để triển khai thực hiện và thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

3. Chậm nhất sau 15 ngày kể từ khi nghiệm thu đề án, dự án, đề tài theo hợp đồng, đơn vị thực hiện đề án, dự án, đề tài phải hoàn thành hồ sơ quyết toán theo quy định hiện hành.

4. Việc sử dụng kinh phí phải tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ của pháp luật hiện hành và trong phạm vi kinh phí của đề án, dự án, đề tài thuộc chương trình phát triển thương mại điện tử quốc gia được phê duyệt theo quy định.

Điều 15. Lập và thực hiện các đề án, dự án, đề tài sử dụng kinh phí thuộc Chương trình phát triển thương mại điện tử tỉnh Đồng Nai

1. Trước ngày 01/12, đơn vị chủ trì đề án, dự án, đề tài có trách nhiệm lập kế hoạch và dự toán kinh phí gửi Sở Công Thương để tổng hợp. Sau khi lấy ý kiến các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa và đơn vị liên quan; Sở Công Thương hoàn chỉnh và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Đồng Nai hàng năm.

2. Đơn vị chủ trì chủ động phối hợp các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện và thanh quyết toán với ngân sách theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Kế hoạch phát triển thương mại điện tử bám sát kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử quốc gia, phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh cùng thời kỳ, phù hợp với định hướng phát triển thương mại điện tử đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; gắn kết các hoạt động xúc tiến thương mại tạo động lực thúc đẩy sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; bảo đảm tính khả thi về: Phương thức triển khai, thời gian, tiến độ triển khai, nguồn nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất kỹ thuật.

Điều 16. Bổ sung, điều chỉnh kế hoạch

Trường hợp có điều chỉnh, thay đổi, bổ sung kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, đơn vị chủ trì phải có văn bản, đề xuất kiến nghị phương án điều chỉnh, kinh phí thực hiện gửi Sở Công Thương tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Trách nhiệm của sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa, đơn vị

1. Sở Công Thương

- a) Chủ trì hướng dẫn và tổ chức thực hiện Quy chế này;
- b) Tổng hợp, tham mưu, đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế phù hợp tình hình thực tế;
- c) Hàng năm, chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa và đơn vị liên quan dự thảo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch phát triển thương mại điện tử và triển khai thực hiện;
- d) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa và đơn vị liên quan kiểm tra việc tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo mục tiêu, nội dung, tiến độ và các quy định của pháp luật hiện hành. Kịp thời đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý nhà nước về thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;
- đ) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa và đơn vị liên quan tổng hợp đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch phát triển thương mại điện tử;
- e) Phối hợp Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư quản lý nguồn kinh phí được ngân sách nhà nước cấp để thực hiện chương trình phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng chế độ tài chính theo quy định.

2. Sở Tài chính

a) Tổng hợp, tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí hàng năm để thực hiện đề án, dự án, đề tài thuộc chương trình phát triển thương mại điện tử theo Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật hiện hành;

b) Chủ trì, phối hợp đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác thanh quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí vốn đầu tư công để triển khai các dự án thuộc trách nhiệm đầu tư từ ngân sách tỉnh đã được cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư theo Luật Đầu tư công;

b) Chủ trì, phối hợp đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra các dự án đầu tư theo Luật Đầu tư công.

4. Các sở, ban, ngành và đơn vị liên quan khác

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao từng giai đoạn, hàng năm lập kế hoạch đăng ký, tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện, lĩnh vực được phân công phụ trách; tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các nội dung liên quan về phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 18. Trách nhiệm của đơn vị chủ trì

1. Lập kế hoạch và dự toán kinh phí chi tiết, chủ động phối hợp các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện và thanh quyết toán với ngân sách theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Chủ trì tổ chức thực hiện các chương trình, nội dung kế hoạch được phê duyệt theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ, dự toán trong hợp đồng đã ký; bảo đảm sử dụng kinh phí tiết kiệm, có hiệu quả và chịu trách nhiệm thanh quyết toán các nội dung chi theo đúng chế độ tài chính hiện hành.

Tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch hàng năm về Ủy ban nhân dân tỉnh trước 15 tháng 12 của năm thực hiện.

a) Cung cấp đầy đủ tài liệu, thông tin chính xác liên quan đến tình hình thực hiện kế hoạch và tạo điều kiện thuận lợi cho việc kiểm tra, giám sát theo quy định.

b) Trước ngày 15/12, thực hiện báo cáo gửi Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương theo quy định.

Điều 19. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa

1. Từng giai đoạn, hàng năm đăng ký kế hoạch, chủ trì tổ chức, phối hợp triển khai, báo cáo kết quả thực hiện chương trình phát triển thương mại điện tử phù hợp với điều kiện, địa bàn được phân công quản lý.

2. Thực thi và giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật về hoạt

động thương mại điện tử trên địa bàn quản lý.

3. Phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức về lợi ích của thương mại điện tử cho các cán bộ quản lý thông qua các chương trình tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu, xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách về thương mại điện tử;

4. Phổ biến, tuyên truyền về lợi ích và kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử cho các doanh nghiệp, người tiêu dùng các ngành sản xuất, kinh doanh và dịch vụ; quảng bá các doanh nghiệp điển hình thành công trong ứng dụng và cung cấp dịch vụ thương mại điện tử.

Điều 20. Trách nhiệm của đối tượng thụ hưởng

1. Chấp hành các quy định của pháp luật về hoạt động thương mại điện tử và quy định khác sau khi được hỗ trợ kinh phí phát triển thương mại điện tử.

2. Tích cực, chủ động tham gia chương trình phát triển thương mại điện tử, chuyển đổi số do các bộ, ngành, địa phương, đơn vị chủ trì tổ chức.

3. Kịp thời tố giác các hành vi vi phạm trong kinh doanh thương mại điện tử như: hàng cấm, hàng hóa nhập lậu, hàng giả, hàng nhái, hàng không đảm bảo chất lượng, cùng các hành vi vi phạm khác để các cơ quan chức năng làm cơ sở xử lý triệt để.

4. Tăng cường nâng cao nhận thức, năng lực quản lý, phát triển các sản phẩm, giải pháp phát triển thương mại điện tử nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của tổ chức và cá nhân.

Điều 21. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình triển khai thực hiện Quyết định này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Công Thương để phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa và đơn vị có liên quan tổng hợp, đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai xem xét, quyết định./.